

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc quận Bắc Từ Liêm năm 2020

Ngày 01/7/2020, Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng III thành phố Hà Nội ban hành Thông báo số 08/TB-HĐXTH về kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020;

Kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc quận Bắc Từ Liêm năm 2020 được đăng trên trang Website của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội (<http://sonoivu.hanoi.gov.vn>). UBND quận Bắc Từ Liêm thông báo để các thí sinh dự xét thăng hạng được biết.

(Gửi kèm Thông báo số 08/TB-HĐXTH, ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng III thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực HĐND Quận;
- Lãnh đạo UBND Quận;
- Các trường Mầm non, tiểu học công lập thuộc Quận có giáo viên dự xét thăng hạng;
- Website: bactuliem.hanoi.gov.vn;
- Lưu: VT, NV.

(Đề b/cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lưu Ngọc Hà

Số: 08 /TB - HĐXTH

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020

Căn cứ các quy định của pháp luật về thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 28/2017/TT- BGDDT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2020 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020; Công văn số 811/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 12/6/2020 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thống nhất nghiệp vụ tổ chức thi, xét thăng hạng giáo viên;

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-HĐXTH ngày 22/5/2020, Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng III thông báo kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020.

(có danh sách chi tiết kèm theo)

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 01/7/2020, giáo viên mầm non, tiểu học dự xét thăng hạng có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III:

- Giáo viên trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC Sở Nội vụ Hà Nội để gửi đơn *(không phúc khảo đối với đơn đề nghị phúc khảo nhận được sau thời hạn quy định nêu trên)*.

- Lệ phí phúc khảo: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng/01 thí sinh)

Thông báo này thay cho giấy báo kết quả và được đăng trên Website: sonoivu.hanoi.gov.vn, đề nghị Sở giáo dục và Đào tạo, UBND quận, huyện, thị xã niêm yết tại trụ sở và đăng công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; đồng thời thông báo đến các giáo viên dự xét thăng hạng biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để b/c);
- Các Thành viên HĐXTH;
- Ban Giám sát;
- Sở GDĐT, UBND cấp huyện;
- PNV cấp huyện;
- Website: sonoivu.hanoi.gov.vn;
- Văn phòng Sở NV;
- Lưu: VT SNV, CCVC;

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



GIAM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Vũ Thu Hà

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN BẮC TỪ LIÊM DỰ XÉT THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TIỂU HỌC TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số 08/TB-HDXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng III)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Trần Ngọc	Chính	26/6/1977		Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	2	102
2	Bùi Thị	Dịu		15/7/1979	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
3	Nguyễn Thùy	Dương		06/12/1991	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
4	Đoàn Thị Bích	Đào		23/6/1971	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
5	Nguyễn Thị Tuyết	Hằng		21/9/1981	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	0	100
6	Nguyễn Thị	Hồng		08/9/1992	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
7	Hoàng Thị	Hòa		28/01/1983	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
8	Chu Thị Thu	Hiền		11/3/1977	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
9	Nguyễn Thị Thu	Huyền		03/10/1973	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	2	102
10	Nguyễn Thị Bích	Mai		02/01/1977	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
11	Phạm Thị Kim	Lân		22/10/1977	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
	Nguyễn Thị Mai	Loan		25/9/1977	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	0	100
	Lê Thị Minh	Nguyệt		17/01/1981	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
14	Ngô Thị	Phượng		25/6/1974	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2A	100	1	101
15	Vũ Thị	Khuyên		28/11/1967	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
16	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết		02/07/1981	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
17	Bùi Thị Kim	Chung		02/01/1982	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
18	Nguyễn Thị	Thanh		09/01/1979	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	2	102
19	Hoàng Thị	Thanh		14/07/1973	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
20	Lê Thị Thanh	Dung		07/10/1986	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
21	Đặng Thị Kim	Hoa		08/09/1987	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
22	Nguyễn Huy	Giao	02/10/1981		Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
23	Phan Thị Thanh	Đức		16/01/1981	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
24	Nguyễn Thị	Hằng		02/07/1980	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
25	Nguyễn Thị Kim	Tuyền		09/09/1987	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
26	Nguyễn Thị	Hân		23/11/1989	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
27	Trần Thị	Thương		10/05/1980	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
28	Nguyễn Văn	Nam	23/09/1985		Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	2	102
29	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt		12/05/1985	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	2	102
30	Nguyễn Thị	Mai		18/07/1987	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
31	Nguyễn Thị Hà	Phương		03/03/1989	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
32	Nguyễn Thị	Thúy		03/11/1991	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
33	Nguyễn Thị	Tươi		11/05/1993	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	2	102
34	Nguyễn Thị	Trang		16/08/1988	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	1	101
35	Hoàng Thu	Hương		07/06/1993	Giáo viên	TH Cổ Nhuế 2B	100	2	102
36	Nguyễn Thị	Thảo		26/4/1975	Phó HT	TH Đông Ngạc A	100	1	101
37	Hồ Thị	Hường		22/10/1976	Phó HT	TH Đông Ngạc A	100	1	101
38	Đỗ Thị	Nhung		08/11/1979	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	2	102
39	Trịnh Ngọc	Anh		13/08/1993	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
40	Nguyễn Thị Thanh	Bình		01/04/1981	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
41	Nguyễn Thị	Bích		14/3/1982	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
42	Nguyễn Thị Hoàng	Ánh		02/04/1994	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
43	Lê Thị Thu	Hằng		28/4/1979	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	0	100
44	Phạm Tâm	Bình		14/6/1981	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
45	Nguyễn Thị	Thu		1/9/1992	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
46	Phạm Lê	Linh	15/6/1986		Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
47	Nguyễn Thị Thanh	Hoa		20/4/1988	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
48	Hoàng Thị	Vân		22/8/1987	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
49	Nguyễn Thị	Thương		16/1/1990	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
50	Nguyễn Thị Thu	Trang		12/8/1977	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
51	Lê Thị	Hiệp		9/9/1989	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
52	Phạm Thị Ánh	Nguyệt		26/7/1987	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
53	Lý Phú	Xuân		19/2/1977	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
54	Nguyễn Thị Huyền	Chân		22/7/1979	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
55	Vương Thị	Thìn		1/2/1976	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
56	Đỗ Thị Thúy	Dương		8/8/1979	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
57	Nguyễn Thị Thu	Hòa		26/4/1988	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	1	101
58	Ngô Thị	Quý		26/9/1984	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	2	102
59	Văn Thị Thanh	Huyền		2/10/1984	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	0	100
60	Vũ Thị Kim	Ngân		26/8/1978	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	0	100
61	Nguyễn Kim	Oanh		25/6/1980	Giáo viên	TH Đông Ngạc A	100	0	100
62	Nguyễn Thị Phương	Thảo		25/06/1980	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	1	101
63	Nguyễn Thị	Hà		05/12/1977	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	2	102
64	Trần Thị Bích	Ngân		14/02/1979	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	0	100
65	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		21/06/1980	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	2	102
66	Phạm Thanh	Hải		29/03/1980	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	1	101
67	Nguyễn Thị	Thảo		28/1/1981	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	1	101
68	Nguyễn Thị	Hà		21/5/1983	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	1	101
69	Ngô Thị Thu	Giang		30/06/1991	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	1	101
70	Vũ Thị Mai	Phương		31/08/1974	Giáo viên	TH Đông Ngạc B	100	1	101
71	Lê Thị Hải	Vân		21/08/1985	Phó HT	TH Minh Khai A	100	2	102
72	Vương Thị	Thanh		19/07/1977	Giáo viên	TH Minh Khai A	100	1	101
73	Nguyễn Văn	Phúc	01/12/1984		Giáo viên giáo dục thể chất	TH Minh Khai A	100	1	101
74	Lê Thị	Hồng		26/04/1977	Giáo viên	TH Minh Khai A	100	1	101
75	Dương Thị	Thêu		30/09/1981	Giáo viên	TH Minh Khai A	100	1	101
76	Lê Thị	Thái		05/05/1980	Hiệu trưởng	TH Hồ Tùng Mậu	100	2	102
77	Nguyễn Thị Hoài	Thu		29/03/1978	Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	1	101
78	Phạm Thị Hồng	Hạnh		23/02/1982	Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	0	100
79	Vũ Như	Quỳnh		07/9/1979	Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	1	101
80	Đặng Thị Diệu	Linh		12/11/1985	Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	1	101
81	Đào Thị Hoài	Thu		12/09/1986	Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
82	Lê Thị Thanh	Thùy		24/01/1986	Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	1	101
83	Vũ Văn	Hiền	29/06/1974		Giáo viên	TH Hồ Tùng Mậu	100	1	101
84	Nguyễn Thị	Thanh		03/11/ 1982	Giáo viên	TH Liên Mạc	100	0	100
85	Nguyễn Quý	Dương	02/07/1988		Giáo viên	TH Liên Mạc	100	1	101
86	Nguyễn Thị	Liên		31/8/1977	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	0	100
87	Nguyễn Thị Thanh	Hương		06/11/1970	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	0	100
88	Nguyễn Thanh	Hằng		17/02/1993	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	0	100
89	Trần Phương	Anh		01/11/1991	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
90	Phạm Thị	Linh		24/5/1988	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
91	Vương Thị Thúy	Nhung		15/12/1976	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	2	102
92	Nguyễn Thị	Ngà		23/11/1978	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
93	Phạm Thị	Nhân		19/11/1987	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
94	Nguyễn Thị	Liên		14/4/1989	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
95	Lê Thị	Thủy		28/4/1980	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
96	Hoàng Thị Kim	Dung		29/7/1990	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
97	Nguyễn Thị	Nhung		12/1/1982	Giáo viên	TH Phúc Diễn	100	1	101
98	Nguyễn Thị	Huế		20/01/1977	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
99	Lê Thị	Gấm		23/05/1975	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
100	Vũ Thị	Thiết		13/10/1988	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
101	Nguyễn Thị ngân	Anh		02/01/1992	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
102	Lương Thị	Liên		10/07/1990	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
103	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		09/3/1981	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	0	100
104	Nguyễn Tiến	Đạt	25/3/1994		Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	0	100
105	Hoàng Thị	Bình		05/2/1991	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
106	Hoàng Thị	Liên		07/10/1989	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
107	Nguyễn Thị	Phương		27/2/1991	Giáo viên	TH Tây Tựu A	100	1	101
108	Nguyễn Thị	Hiền		15/10/1990	Giáo viên TD	TH Tây Tựu B	100	1	101
109	Vũ Thị Tuyết	Minh		30/01/1983	Giáo viên Tin	TH Tây Tựu B	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
110	Kim Thị Thanh	Tâm		02/5/1988	Giáo viên	TH Tây Tựu B	100	0	100
111	Đặng Thị	Hằng		26/04/88	Giáo viên	TH Tây Tựu B	100	1	101
112	Trần Thị Hồng	Nga		16/6/1990	GV TA	TH Tây Tựu B	100	0	100
113	Nguyễn Thị Kim	Cúc		04/4/1985	GV mỹ thuật	TH Tây Tựu B	100	1	101
114	Nguyễn Thị	Anh		20/11/1992	Giáo viên	TH Tây Tựu B	100	0	100
115	Bùi Thị	Huyền		16/10/1993	Giáo viên	TH Tây Tựu B	100	0	100
116	Hoàng Thị	Lan		05/7/1972	Giáo viên	TH Tây Tựu B	100	0	100
117	Nguyễn Thị	Hoa		18/11/1989	Giáo viên	TH Tây Tựu B	100	1	101
118	Đoàn Thị	Hà		02/01/1981	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
119	Nguyễn Thị Thu	Trang		18/ 01/1990	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
120	Trần Thị	Tinh		12/01/1983	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
121	Nguyễn Thúy	Hằng		28/03/1991	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
122	Nguyễn Thị Thúy	Hường		03/12/1980	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
123	Lê Thị	Hạnh		18/08/1984	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
124	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		19/01/1986	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
125	Nguyễn Thu	Thủy		30/03/1989	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	0	100
126	Vũ Thị	Nhung		07/04/1983	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
127	Lương Thị	Liên		28/10/1978	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
128	Lò Thị	Huyền		26/10/1990	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
129	Vũ Thị Ngọc	Hải		27/4/1983	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
130	Vũ Thị Kim	Thúy		22/12/1979	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
131	Ngô Thị	Minh		25/01/1980	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	1	101
132	Nguyễn Thị	Quy		14/07/1978	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	0	100
133	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết		02/12/1978	Giáo viên	TH Thượng Cát	100	0	100
134	Đỗ Minh	Trang		23/06/1981	P.Hiệu trưởng	TH Thụy Phương	100	2	102
135	Phan Công	Dũng	06/01/1980		GV Âm nhạc	TH Thụy Phương	100	1	101
136	Nguyễn Thị Phương	Lan		05/05/1986	GV Thể dục	TH Thụy Phương	100	0	100
137	Lê Thị	Hoa		01/03/1993	Giáo viên	TH Thụy Phương	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
138	Cao Thị Bích	Diệu		20/11/1992	Giáo viên	TH Thụy Phương	100	1	101
139	Nguyễn Thị Nguyệt	Thu		15/08/1988	Giáo viên	TH Thụy Phương	100	0	100
140	Đỗ Thị	Thúy		05/08/1987	Giáo viên	TH Thụy Phương	100	0	100
141	Vương Thúy	Kiều		20/07/1985	Giáo viên	TH Thụy Phương	95	0	95
142	Nguyễn Thị	Ngà		09/03/1981	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
143	Đặng Thị Thu	Vân		08/04/1992	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
144	Nguyễn Thị Thanh	Xím		24/11/1973	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	2	102
145	Ngô Thị Thanh	Huyền		22/12/1993	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
146	Đỗ Thị Thanh	Minh		09/06/1979	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	0	100
147	Nguyễn Thị Thu	Hằng		07/12/1978	TTCP - Giáo viên	TH Xuân Đình	100	0	100
148	Đỗ Thị Thu	Huyền		23/07/1978	TTCP - Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
149	Ngô Thị	Nhung		23/01/1988	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
150	Phạm Thanh	Hải	26/03/1991		Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
151	Lê Thị Hương	Lan		05/08/1982	Giáo viên	TH Xuân Đình	100	1	101
152	Ngô Bích	Liên		09/9/1982	Giáo viên	TH Đức Thắng	100	1	101
153	Phạm Thị	Hà		04/11/1984	Phó Hiệu trưởng	TH Phú Diễn	100	1	101
154	Lê Khánh	Dung		23/6/1980	Giáo viên	TH Phú Diễn	100	2	102
155	Trịnh Thu	Huyền		23/11/1986	Giáo viên	TH Phú Diễn	100	1	101
156	Nguyễn Minh	Thúy		11/11/1992	Giáo viên	TH Phú Diễn	100	1	101
157	Nguyễn Bích	Ngọc		17/12/1988	Giáo viên	TH Phú Diễn	100	1	101
158	Phí Mai	Hương		02/02/1980	Giáo viên	TH Phú Diễn	100	1	101
159	Bùi Thị	Nụ		12/8/1986	Giáo viên	TH Phú Diễn	100	1	101

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN BẮC TỪ LIÊM DỰ XÉT THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN MẦM NON TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2020**



(Theo Điều 10 Thông tư 08/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng III)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
	Họ	Tên				Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Lê Thị	Hội	27/4/1981	Hiệu trưởng	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
2	Lê Thị	Huế	07/11/1977	Phó hiệu trưởng	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
3	Đỗ Thị Huyền	Thúy	22/03/1977	Phó hiệu trưởng	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
4	Nguyễn Thị	Lý	13/10/1978	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
5	Đặng Thị Thanh	Bình	19/11/1974	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	0	100
6	Nguyễn Thị	Hiền	19/12/1979	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
7	Phan Thị Phương	Lan	09/05/1976	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
8	Trần Thị	Thược	16/09/1992	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
9	Nguyễn Thị	Lý	23/06/1981	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
10	Nguyễn Văn	Lý	30/09/1991	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 1	100	1	101
11	Chu Thị Minh	Thúy	22/05/1978	PHT	MN Cổ Nhuế 2	100	3	103
12	Nguyễn Thị Minh	Đức	24/03/1982	PHT	MN Cổ Nhuế 2	100	0	100
13	Đoàn Thị	Thanh	26/08/1977	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	3	103
14	Và Thị	Bằng	04/02/1979	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
15	Nguyễn Thị Ánh	Thu	13/08/1973	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
16	Nguyễn Thị	Sen	06/12/1981	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
17	Chu Thị Minh	Thúy	27/09/1986	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
18	Lưu Thị Thiên	Lý	08/07/1971	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
19	Nguyễn Thuý	Hằng	06/04/1981	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
20	Nguyễn Thị	Huế	20/12/1981	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
21	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	10/05/1979	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
22	Đặng Thị	Huế	21/06/1980	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
23	Nguyễn Thị Anh	Đào	12/10/1981	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
24	Nguyễn Thị	Nhài	06/08/1976	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
25	Lê Thị Thu	Huyền	02/01/1983	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
26	Nguyễn Thị	Thu	28/10/1983	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
27	Ngô Thị	Anh		18/05/1984	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
28	Vũ Thị	Hạnh		19/03/1984	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
29	Hoa Thị Bích	Liên		15/06/1978	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
30	Trần Thị Thu	Hương		12/09/1979	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	0	100
31	Ngô Thị	Tuyết		23/06/1988	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
32	Nguyễn Thị	Thanh		04/04/1982	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
33	Đặng Thị Thu	Hà		13/05/1972	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
34	Vương Thị	Bích		02/01/1994	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
35	Nguyễn Thị Thu	Trang		12/06/1984	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
36	Nguyễn Thị	Hạnh		07/04/1982	Giáo viên	MN Cổ Nhuế 2	100	1	101
37	Nguyễn Thị Minh	Tâm		10/9/1979	PHT	MN Đông Ngạc A	100	1	101
38	Bùi Bích	Thảo		20/04/1980	PHT	MN Đông Ngạc A	100	2	102
39	Nguyễn Thị	Thủy		27/7/1976	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
40	Hà Thị	Hoa		10/11/1986	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	3	103
41	Nguyễn Thị Hồng	Thúy		30/11/1985	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	0	100
42	Phạm Thị	Hường		07/01/1979	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
43	Hoàng Thị Kim	Dung		04/8/1975	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	3	103
44	Nguyễn Thị Phương	Thảo		26/10/1981	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	0	100
45	Nguyễn Thị Hải	Yến		30/10/1984	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
46	Hà Thị Thanh	Anh		15/06/1976	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
47	Dương Thị	Lăng		26/06/1983	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
48	Phạm Thị	Hoa		25/05/1986	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	0	100
49	Vũ Thị	Hằng		09/3/1979	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
50	Trần Thị Mai	Hoa		12/10/1988	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	1	101
51	Vũ Thị	Thu		09/4/1982	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	0	100
52	Nguyễn Thị Bích	Hà		08/01/1983	Giáo viên	MN Đông Ngạc A	100	0	100
53	Phan Tuyết	Lan		16/6/1974	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
54	Phạm Thị	Hà		15/2/1981	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
55	Lương Thị Thanh	Vân		26/3/1989	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
56	Nguyễn Hồng	Thúy		22/7/1993	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
57	Lê Phương	Thúy		02/02/1992	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
58	Vũ Thị Minh	Thúy		11/11/1979	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
59	Lại Thị Mai	Phong		24/4/1987	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
60	Trần Thị Khánh	Hà		19/4/1986	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	0	100
61	Nguyễn ThịThúy	Anh		23/11/1989	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
62	Vũ Thị	Yến		15/8/1990	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
63	Nguyễn Thị	Thùy		10/11/1986	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
64	Nguyễn Thị Lệ	Thùy		01/3/1983	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
65	Nguyễn T.Thu	Xuân		30/9/1990	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
66	Phạm Thị Thu	Hằng		27/10/1990	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
67	Lại ThịThúy	Quỳnh		12/7/1982	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
68	Nguyễn Thị	Phương		19/2/1989	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
69	Nguyễn Thị	Chuyên		16/9/1974	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
70	Nguyễn Thị	Ngọc		8/01/1986	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
71	Nguyễn Thị Ngát	Thơm		20/3/1983	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
72	Nguyễn Thị Hồng	Huê		15/1/1991	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
73	Nguyễn Thị Mai	Hương		16/8/1973	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
74	Nguyễn Tuyết	Nhung		5/1/1983	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	1	101
75	Trần Thị	Thúy		02/1/1991	Giáo viên	MN Đông Ngạc B	100	0	100
76	Vũ Thị	Mậu		01/8/1974	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
77	Phương Thị	Ngà		04/10/1984	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
78	Nguyễn Thị	Thìn		18/7/1988	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
79	Nguyễn Thị	Hà		14/4/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
80	Trần Thanh	Huyền		17/5/1989	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
81	Nguyễn Thị	Tâm		05/6/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
82	Nguyễn Thu	Huyền		01/8/1989	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
83	Nguyễn Thị Vân	Anh		09/10/1990	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
84	Lê Thu	Hương		31/10/1982	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
85	Hoàng Thị	Hương		10/6/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	0	100
86	Phương Thị	Hương		22/9/1992	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
87	Nguyễn Thị	Nga		09/01/1992	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
88	Đặng Huyền	Trang		12/12/1987	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
89	Kim Thị	Điều		25/4/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
90	Nguyễn Thị Hồng	Nhung		02/5/1982	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
91	Nguyễn Thị	Phương		01/01/1990	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
92	Nguyễn Thị	Hồng		17/02/1992	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	0	100
93	Nguyễn Thị Bích	Hậu		08/10/1978	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
94	Nguyễn Thị Kim	Dung		19/01/1987	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
95	Lê Thị Minh	Hòa		21/8/1982	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
96	Phạm Thị Lan	Anh		18/4/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
97	Nguyễn Thị	Hiền		06/8/1985	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
98	Phạm Thị Ánh	Tuyết		12/02/1980	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
99	Chu Thị	Lan		10/7/1988	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
100	Trần Thị Thùy	Dương		23/7/1979	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
101	Trần Hoàng	Oanh		25/5/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
102	Trần Thị Thu	Hiền		26/5/1990	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
103	Vũ Thị Thu	Trang		09/9/1991	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
104	Nguyễn Thị Bích	Thúy		07/01/1989	Giáo viên	MN Hồ Tùng Mậu	100	1	101
105	Nguyễn Thị	Lý		09/02/1984	PHT	MN Kiều Mai	100	1	101
106	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		14/01/1987	PHT	MN Kiều Mai	100	1	101
107	Nguyễn Thị Thu	Mùi		08/11/1967	Giáo viên	MN Kiều Mai	100	1	101
108	Nguyễn Thị Ngọc	Anh		07/6/1984	Giáo viên	MN Kiều Mai	100	1	101
109	Trần Thị Kim	Oanh		24/12/1984	Giáo viên	MN Kiều Mai	100	1	101
110	Vũ Thị	Tú		15/02/1984	Giáo viên	MN Kiều Mai	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
111	Nguyễn Thị Phương	Lan		03/10/1985	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
112	Lê Thị Phương	Lan		17/3/1993	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
113	Vương Thị Mỹ	Dung		10/11/1989	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
114	Vũ Thị	Luyến		03/9/1986	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
115	Nguyễn Thị Lan	Hương		16/8/1990	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
116	Vũ Thị	Hiên		26/9/1993	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
117	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang		23/11/1990	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
118	Tạ Thị	Thanh		23/11/1990	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
119	Đào Thị	Lung		16/3/1993	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
120	Nguyễn Thị	Hào		16/11/1990	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
121	Trần Thị Bích	Việt		02/3/1994	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
122	Nguyễn Thị	Hương		11/7/1994	Giáo viên	MN Kiểu Mai	100	1	101
123	Hoàng Thị	Hợp		01/12/1979	PHT	MN Liên Mạc	100	1	101
124	Đoàn Thị Minh	Tâm		31/12/1974	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
125	Nguyễn Thị Vân	Anh		06/05/1980	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
126	Nguyễn Thị	Tâm		26/01/1979	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
127	Nguyễn Thị	Thủy		20/05/1981	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
128	Bùi Thị	Giang		03/12/1984	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
129	Vũ Thị	Sâm		25/10/1987	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
130	Bùi Thị	Định		10/12/1990	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
131	Nguyễn Thị	Hạnh		18/11/1992	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
132	Nguyễn Thị	Thủy		18/12/1992	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
133	Đinh Thị Thùy	Dung		24/5/1992	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	0	100
134	Nguyễn Thị Kim	Dư		13/02/1990	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	0	100
135	Nguyễn Thị Thanh	Hòa		16/02/1980	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
136	Phùng Thị	Phương		15/07/1993	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
137	Nguyễn Hồng	Thu		12/09/1991	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
138	Nguyễn Thị	Nga		22/04/1991	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
139	Nguyễn Thị	Nhung		23/04/1986	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	0	100
140	Nguyễn Thị	Dung		01/05/1989	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
141	Phạm Thị	Hường		11/8/1988	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
142	Nguyễn Thị	Nhung		25/07/1991	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
143	Nguyễn Tuyết	Ánh		12/01/1992	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
144	Đàm Thị	Vân		02/07/1991	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
145	Nguyễn Thị	Dung		04/11/1985	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	0	100
146	Tô Thị	Pháp		02/05/1990	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
147	Nguyễn Thanh	Tuyền		08/12/1991	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
148	Trần Thị	Lân		25/12/1981	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
149	Nguyễn Thị	Hạnh		23/10/1989	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
150	Nguyễn Thị Thanh	Thùy		05/6/1992	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
151	Hoàng Ngọc	Ánh		06/11/1987	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
152	Tạ Thị	Thùy		07/09/1987	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
153	Nguyễn Thị	Thạch		16/09/1987	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
154	Trần Thị	Liên		09/05/1993	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
155	Nguyễn Thị Kim	Xuân		26/03/1988	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	0	100
156	Nguyễn Thị Thủy	Hẹn		18/07/1990	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
157	Trương Thị	Vân		22/05/1980	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
158	Nguyễn Thị	Duyên		21/8/1982	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
159	Nguyễn Thị	Điểm		19/12/1971	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
160	Dương Thị Hải	Yến		7/8/1989	Giáo viên	MN Liên Mạc	100	1	101
161	Vân Thị Anh	Đào		01/12/1979	Hiệu trưởng	MN Phú Diễn	100	1	101
162	Bùi Thị	Bằng		23/02/1978	Phó HT	MN Phú Diễn	100	1	101
163	Nguyễn Thùy	Dung		28/06/1983	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
164	Nguyễn Thị	Hằng		07/10/1990	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
165	Nguyễn Thị	Thúy		18/07/1989	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
166	Nguyễn Thị Thanh	Nga		02/02/1983	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
167	Nguyễn Thị	Phượng		13/04/1993	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
168	Lê Thị Phương	Thảo		05/10/1991	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
169	Nguyễn Phương	Thúy		16/01/1985	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
170	Phí Thị Phương	Tâm		17/10/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
171	Trần Thị	Huyền		11/06/1989	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
172	Nguyễn Thu	Thúy		30/10/1982	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
173	Nguyễn Thị	Hòa		23/10/1990	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
174	Chu Thị Thúy	Hằng		11/12/1983	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
175	Hà Thị	Hương		27/07/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
176	Nguyễn Tâm	An		19/08/1993	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	0	100
177	Đỗ Thị Hồng	Thém		08/11/1984	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
178	Đinh Thị	Ly		26/12/1990	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
179	Chu Thị Minh	Chung		27/09/1986	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
180	Nguyễn Thu	Cúc		02/12/1973	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	0	100
181	Cao Thị Kim	Oanh		27/02/1977	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
182	Vũ Thị	Toan		09/12/1976	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
183	Trần Thị	Xuyến		31/12/1988	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
184	Vũ Thị	Hồng		22/11/1986	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
185	Nguyễn Thùy	Linh		09/03/1983	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
186	Nguyễn Minh	Hào		12/02/1986	Giáo viên	Mn Phú Diễn	100	1	101
187	Bùi Thị Thu	Hương		11/05/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
188	Nguyễn Thị Phương	Thúy		21/12/1986	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
189	Nguyễn Minh	Lý		27/9/1993	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
190	Nguyễn Thị	Phượng		3/10/1983	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
191	Nguyễn Thị Hằng	Nga		26/02/1987	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
192	Nguyễn Kim	Anh		27/07/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
193	Hoàng Thị	Nhuận		16/01/1981	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
194	Nguyễn Thị	Sinh		12/04/1982	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
195	Nguyễn Kim	Tiến		13/09/1993	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
196	Đặng Thị	Nguyệt		15/11/1985	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
197	Đỗ Thị Thùy	Dương		07/11/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
198	Trần Thị Ngọc	Phú		21/05/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn	100	1	101
199	Nguyễn Thị Thu	Hương		02/01/1981	PHT	Phúc Diễn	100	1	101
200	Bùi Thị Thu	Thùy		20/12/1981	Giáo viên	Phúc Diễn	100	3	103
201	Đoàn Thị	Chung		26/12/1986	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
202	Vũ Thị Bích	Ngọc		21/12/1987	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
203	Hoàng Thị Phương	Thúy		01/08/1991	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
204	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết		07/06/1981	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
205	Vũ Thị	Huyền		27/07/1987	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
206	Lê Thị	Luận		06/03/1984	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
207	Nguyễn Thị Thúy	An		13/01/1991	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
208	Nguyễn Diễm	Lệ		17/02/1992	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
209	Đinh Thu	Thảo		16/09/1992	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
210	Đặng Thị	Xuân		18/11/1975	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
211	Lê Thu	Cúc		20/03/1992	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
212	Tô Thị Minh	Thu		13/10/1977	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
213	Đặng Ngọc	Anh		20/08/1989	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
214	Nguyễn Thị Hằng	Nga		07/11/1984	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
215	Nguyễn Thị	Thúy		01/03/1983	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
216	Trần Thị Hương	Giang		21/11/1992	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
217	Trần Thị Thu	Hương		14/08/1988	Giáo viên	Phúc Diễn	100	2	102
218	Lê Thị Bạch	Tuyết		30/08/1983	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
219	Nguyễn Thị Thu	Huyền		21/12/1976	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
220	Nguyễn Thị	Thúy		28/11/1981	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
221	Nguyễn Thùy	Trang		05/10/1988	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
222	Nguyễn Thị Phương	Loan		20/08/1983	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
223	Bùi Thị Thu	Huyền		01/03/1989	Giáo viên	Phúc Diễn	100	1	101
224	Đặng Thị Hồng	Minh		10/04/1977	Hiệu trưởng	MN Xuân Tảo	100	1	101
225	Nguyễn Ngọc	Ánh		12/07/1980	Phó hiệu trưởng	MN Xuân Tảo	100	1	101
226	Vũ Thị	Tuyết		21/02/1967	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
227	Bùi Thị Minh	Xuân		15/05/1981	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
228	Nguyễn Thị	Hà		31/03/1984	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
229	Trương Thị Thu	Huyền		06/05/1974	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
230	Vũ Thị	Huệ		21/06/1981	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
231	Đỗ Thị Kim	Ngân		21/10/1985	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
232	Nguyễn Phương	Lan		30/12/1990	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
233	Đỗ Thị	Mậu		26/06/1988	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
234	Nguyễn Thị	Vân		12/09/1991	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
235	Dương Thị	Hương		04/07/1991	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
236	Phạm Thị	Tươi		12/09/1988	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
237	Dương Thị	Mừng		02/01/1981	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
238	Nguyễn Thị Mai	Lan		07/07/1986	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
239	Nông Thanh	Thủy		14/05/1992	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
240	Đỗ Hoàng	Phượng		08/10/1993	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
241	Nguyễn Thị	Trang		27/10/1983	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
242	Nguyễn Thị Thu	Hằng		10/09/1982	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
243	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		06/07/1992	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
244	Trần Thị	Hiền		15/07/1987	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
245	Đỗ Thị	Yến		19/03/1980	Giáo viên	MN Xuân Tảo	100	1	101
246	Nguyễn Thanh	Hà		03/7/1978	Giáo viên	MN Minh Khai	100	1	101
247	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		20/12/1973	Hiệu Trưởng	MN Thượng Cát	100	1	101
248	Lê Phương	Thùy		21/10/1978	Phó Hiệu Trưởng	MN Thượng Cát	100	1	101
249	Ngô Thu	Hương		23/09/1989	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
250	Nguyễn Thị Minh	Phượng		20/12/1991	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
251	Nguyễn Thị	Lan		01/08/1989	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
252	Nguyễn Thị	Thúy		29/07/1993	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	0	100
253	Hoàng Thị	Quý		13/11/1985	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
254	Ngô Thị	Thanh		19/09/1987	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
255	Trần Thị	Hoa		28/11/1983	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
256	Lê Thùy	Linh		20/08/1991	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
257	Nguyễn Thị	Hồng		01/07/1991	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	0	100
258	Nguyễn Thị	Liên		19/01/1987	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	0	100
259	Nguyễn Thu	Hiền		29/09/1993	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
260	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn		22/04/1983	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
261	Nguyễn Thị Hoàng	Yến		30/09/1991	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
262	Vũ Thị	Hà		23/02/1982	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	0	100
263	Đặng Thị	Thúy		23/05/1989	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	0	100
264	Nguyễn Thị	Loan		26/09/1989	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
265	Vũ Thị Hải	Yến		16/06/1992	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
266	Trần Thị Hồng	Gấm		19/10/1987	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
267	Trần Thị	Thủy		09/02/1990	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
268	Nguyễn Thị	Hiền		05/11/1974	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
269	Đào Thị	Tuyến		14/07/1991	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
270	Đỗ Thị	Thủy		10/11/1988	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
271	Nguyễn Thị	Ngà		31/01/1978	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
272	Đinh Thị Thanh	Hòa		26/11/1985	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
273	Nguyễn Thị Minh	Phượng		07/11/1984	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
274	Trần Thị	Hương		01/11/1984	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
275	Hoàng Thị	Minh		02/09/1983	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
276	Nguyễn Thu	Huyền		21/09/1990	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
277	Lê Thị Kim	Oanh		28/10/1991	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
278	Thế Thị	Nga		03/02/1993	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
279	Thế Thị Hiền	Lương		04/09/1985	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	3	103
280	Nguyễn Thị	Yến		11/11/1984	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
281	Vũ Thị	Hương		08/09/1986	Giáo viên	MN Thượng Cát	100	1	101
282	Bùi Thị	Kiều Anh		19/01/1979	Phó Hiệu trưởng	MN Thụy Phương	100	3	103
283	Nguyễn Thị	Hiền		23/02/1972	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
284	Nguyễn Thị Thu	Huyền		6/4/1979	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
285	Mai Thị Tân	Tuyền		31/01/1983	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
286	Nguyễn Thị Hồng	Vân		30/8/1977	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
287	Lê Thanh	Thủy		30/11/1985	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
288	Nguyễn Huyền	Anh		26/02/1986	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
289	Nguyễn Khánh	Linh		14/12/1982	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	0	100
290	Tạ Thị Bích	Hào		15/12/1981	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
291	Đinh Thị Thanh	Dung		26/11/1985	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
292	Nguyễn Thanh	Xuân		04/03/1991	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
293	Lê Hoài	Thu		15/11/1991	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
294	Nguyễn Thị Huyền	Lương		28/12/1988	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
295	Phạm Thu	Hoài		18/7/1984	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
296	Nguyễn Thị Vân	Anh		17/4/1990	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
297	Nguyễn Thị	Thao		22/11/1991	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
298	Vũ Thị	Thu		08/06/1988	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
299	Vũ Thị Minh	Huệ		14/9/1986	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
300	Lê Hương	Ly		23/10/1994	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
301	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt		23/9/1987	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	0	100
302	Nguyễn Thị	Hương		28/11/1981	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	0	100
303	Phùng Thu	Hương		31/12/1993	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
304	Nguyễn Thị Hoàng	Yến		05/03/1986	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101
305	Phạm Thị Thùy	Linh		02/11/1990	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	0	100
306	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		18/12/1982	Giáo viên	MN Thụy Phương	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
307	Nguyễn Thị Bích	Hà		27/05/1981	Phó hiệu trưởng	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
308	Phan Thị	Hải		05/01/1983	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
309	Trần Thị Thu	Hằng		02/02/1984	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
310	Phương Thị Thúy	Hạnh		29/08/1975	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
311	Nguyễn Thị	Hiền		14/12/1989	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
312	Phan Thanh	Thùy		30/01/1974	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
313	Lê Thị	Hương		15/6/1983	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
314	Đỗ Thị Anh	Vân		12/01/1976	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
315	Nguyễn Ngọc	Tuyền		15/03/1979	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
316	Trần Thị Lan	Anh		02/10/1986	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
317	Phùng Thị Thanh	Vân		03/02/1981	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
318	Nguyễn Thị Dịu	Hương		03/07/1981	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
319	Lê Thị	Hằng		24/06/1984	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
320	Lưu Thị Liễu	Nhàn		22/03/1993	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
321	Phan Thị Hồng	Diệp		13/11/1983	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
322	Dư Thị	Tâm		06/01/1985	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
323	Hoàng Thị	Mai		18/12/1989	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
324	Dương Thùy	Dung		24/8/1991	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
325	Nguyễn Minh	Giang		31/05/1992	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	0	100
326	Đặng Thị	Chúc		08/08/1990	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
327	Cà Thị	Ngân		08/04/1990	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
328	Nguyễn Thị	Mai		19/02/1993	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
329	Lê Thị	Vân		01/01/1985	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
330	Dương Thị	Son		28/12/1993	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
331	Nguyễn Thị Lệ	Dung		13/09/1971	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
332	Nguyễn Thu	Hà		14/09/1981	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
333	Nguyễn Thị Phương	Anh		31/03/1992	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	0	100
334	Tạ Thị	Tư		13/07/1993	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
335	Vương Thị Huyền	Trang		22/02/1989	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
336	Lương Thị	Yên		05/03/1984	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
337	Vũ Thị Thu	Hường		13/7/1982	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
338	Nguyễn Thủy	Tiên		25/01/1990	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
339	Dương Thu	Hòa		14/7/1994	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
340	Nguyễn Thanh	Lan		13/12/1990	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
341	Trần Thu	Phương		22/10/1992	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	0	100
342	Ngô Thị	Mai		02/11/1983	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
343	Trịnh Thị Thu	Hương		14/9/1986	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh A	100	1	101
344	Nguyễn Thị Kim	Dung		25/12/1968	Hiệu trưởng	MN Xuân Đỉnh B	100	0	100
345	Phan Thị Xuân	Hương		21/05/1969	Phó Hiệu trưởng	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
346	Nguyễn Thị Thu	Huyền		08/11/1982	Phó Hiệu trưởng	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
347	Nguyễn Thị	Dung		08/04/1969	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
348	Nguyễn Thị	Diệp		18/07/1980	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	0	100
349	Ma Thị	Hà		28/11/1988	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
350	Trần Thị Thu	Hà		30/09/1990	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	0	100
351	Đỗ Thị Thu	Hàng		28/01/1981	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
352	Đào Thị	Hằng		09/06/1981	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
353	Nguyễn Thị	Hiền		07/02/1982	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	0	100
354	Nguyễn Thị Thu	Hoài		06/08/1982	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
355	Nguyễn Thị Bích	Huệ		07/04/1978	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
356	Vũ Thị	Lan		18/01/1979	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
357	Nguyễn Thị Bích	Liên		13/04/1984	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
358	Đinh Diệu	Linh		01/01/1988	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	0	100
359	Ngô Thị	Nga		08/02/1989	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
360	Phạm Thị	Ngọc		10/08/1990	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101
361	Đặng Thị Kim	Nhung		19/01/1987	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	0	100
362	Ma Thị	Thá		26/09/1979	Giáo viên	MN Xuân Đỉnh B	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
363	Ngô Thị	Thuy		15/03/1989	Giáo viên	MN Xuân Đình B	100	1	101
364	Vân Thị	Liên		15/10/1989	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
365	Hoàng Thị	Trang		27/12/1986	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
366	Nguyễn Thị	Xuân		03/10/1987	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
367	Trần Thị Thu	Trang		20/5/1986	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
368	Nguyễn Thị	Phượng		17/3/1992	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
369	Nguyễn Thị	Chanh		05/10/1989	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
370	Nguyễn Thị	Thảo		05/11/1989	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
371	Nguyễn Thị	Hằng		05/10/1991	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
372	Đinh Thị Lan	Hương		20/05/1988	Giáo viên	MN Phú Diễn A	100	1	101
373	Nguyễn Thị	Mai		08/05/1971	HT	MN Xuân Tảo B	100	1	101
374	Đỗ Thị	Yến		11/8/1981	PHT	MN Xuân Tảo B	100	1	101
375	Nguyễn Thị Bích	Nhuận		04/10/1976	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
376	Nguyễn Thị	Tuyết		08/5/1971	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
377	Nguyễn Thị	Hoa		25/9/1988	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
378	Nghiêm Thị	Toàn		4/10/1978	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
379	Nguyễn Thị Vân	Anh		07/08/1979	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
380	Đinh Thị	Mến		10/04/1987	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
381	Thân Thùy	Linh		22/09/1992	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
382	Nguyễn Thị	Thu		04/08/1984	Giáo viên	MN Xuân Tảo B	100	1	101
383	Đặng Thị Thanh	Thủy		11/07/1987	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
384	Ngô Thủy	Hằng		19/9/1987	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
385	Nguyễn Thị	Nguyệt		2/9/1987	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
386	Nguyễn Thị	Huyền		30/08/1988	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
387	Vương Thị Trinh	Tuyết		12/9/ 1990	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
388	Vương Thị	Kha		02/06/1986	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
389	Vương Thị	Hoa		2/7/1984	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
390	Vương Thùy	Linh		14/03/1988	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
391	Nguyễn Thị	Dung		12/12/1989	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
392	Nguyễn Thị Ngọc	Dung		10/10/1985	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
393	Nguyễn Thị Hồng	Hoàn		16/04/1991	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
394	Nguyễn Thị	Cúc		04/01/1993	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
395	Đinh Thị Tuyết	Mai		29/12/1986	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
396	Phạm Thị	Mây		19/01/1987	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
397	Trần Thu	Hường		1/1/1990	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
398	Phùng Thị Hải	Yến		28/01/1992	Giáo viên	MN Phúc Lý	100	1	101
399	Nguyễn Thị Minh	Hạnh		24/12/1976	Phó HT	MN Tây Tựu	100	1	101
400	Bùi Thị Thu	Huyền		08/9/1976	Phó HT	MN Tây Tựu	100	1	101
401	Nguyễn Thị Thúy	Hương		09/4/1979	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
402	Nguyễn Thị Minh	Thục		25/10/1973	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
403	Kiều Thị	Hằng		24/10/1985	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	0	100
404	Lê Thị	Hà		30/8/1981	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
405	Vũ Thị	Thắm		01/12/1985	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	0	100
406	Nguyễn Thị Bích	Hiền		26/8/1980	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
407	Nguyễn Thị Thúy	Hồng		15/10/1984	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
408	Lê Thị	Phượng		02/9/1986	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
409	Hoàng Nguyệt	Ánh		16/12/1979	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
410	Vũ Thị	Ánh		30/10/1992	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101
411	Hoàng Thị Bích	Ngọc		18/11/1991	Giáo viên	MN Tây Tựu	100	1	101